

Số: 110 /KH-UBND

Bình Dương, ngày 11 tháng 01 năm 2018

CHI CỤC CHĂN NUÔI THÚ Y VÀ THỦY SẢN BÌNH DƯƠNG

**DẪN** Số: 81  
Ngày: 12/11/2018  
Chuyên: LB NTS  
Lưu hồ sơ: N QLB

## KẾ HOẠCH

### Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2018

Thực hiện Công văn số 8468/BNN-TY ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản, triển khai Kế hoạch giám sát dịch bệnh Quốc gia năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2018 như sau:

#### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của người dân, chủ cơ sở nuôi về tác hại khi dịch bệnh xảy ra, trách nhiệm của các cấp chính quyền, của người nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Chủ động triển khai nhanh chóng công tác chống dịch bệnh động vật thủy sản khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn nhằm ngăn chặn hiệu quả và hạn chế thiệt hại do dịch bệnh gây ra trên địa bàn tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

Công tác phòng chống dịch bệnh phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; đồng thời, huy động được sự vào cuộc tích cực, có trách nhiệm cao của các ban ngành và các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trong công tác phòng, chống dịch cho động vật thủy sản.

Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Thú y.

#### B. NỘI DUNG

##### I. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH

##### 1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến về Luật Thú y; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh; biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản đến tất cả các vùng nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các phóng sự tuyên truyền, tăng thời lượng phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Dương. Tổ chức treo băng rôn, áp phích tuyên truyền tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường tập huấn, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ thú y cơ sở tham gia phòng, chống dịch bệnh để quản lý dịch bệnh an toàn, hiệu quả.



## **2. Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật thủy sản**

Tổ chức triển khai thực hiện chế độ kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT, ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.

Định kỳ tiến hành kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở sản xuất giống, cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn.

Tổ chức xử lý động vật thủy sản mang mầm bệnh nguy hiểm theo đúng quy định.

## **3. Quan trắc môi trường**

Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản xây dựng kế hoạch thu mẫu quan trắc và cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản nhằm phát hiện sớm nguy cơ bùng phát dịch bệnh; bố trí các điểm thu mẫu, loại mẫu, thông số và tần suất tại các vùng nuôi trọng điểm theo quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 9 của Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

Vùng quan trắc môi trường bao gồm: Vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, có chung nguồn nước cấp, được xác định theo địa giới hành chính, phù hợp với quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản của địa phương; những nơi thường xảy ra dịch bệnh hoặc có nguy cơ ô nhiễm môi trường hoặc khi có báo cáo phát hiện môi trường biến động bất thường.

Kết quả kiểm tra được Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tổng hợp, đánh giá kết quả, cảnh báo môi trường và thông báo đến các Trạm Chăn nuôi và Thú y, Phòng Kinh tế các huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các hộ nuôi.

## **4. Công tác giám sát dịch bệnh thủy sản**

### **a) Đối với Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản:**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch giám sát và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức thực hiện các chương trình giám sát dịch bệnh động vật thủy sản ở phạm vi địa phương theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 của Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT:

Thực hiện kế hoạch giám sát, lấy mẫu xét nghiệm định kỳ trên cơ sở kinh doanh, sản xuất giống và nuôi thương phẩm thủy sản. Giám sát các bệnh:

- Bệnh gan thận mù do vi khuẩn *Edwardsiella ictaluri* trên cá tra, cá trê, cá diêu hồng, cá chép.

- Bệnh mới do *Tilapia lake virus* (TiLV) gây ra trên cá rô phi, cá diêu hồng.

- Bệnh xuất huyết mùa xuân ở cá Chép do *Spring viremia of Carp virus* (SVCV) trên cá chép, cá trắm, cá mè.

- Bệnh xuất huyết do vi khuẩn *Aeromonas hydrophila* trên các loại cá nước ngọt.

- Các bệnh khác theo thực tế phát sinh hoặc theo hướng dẫn của Cục Thú y và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



Phạm vi (địa điểm lấy mẫu): Cơ sở sản xuất, kinh doanh giống (8 cơ sở), các cơ sở nuôi thủy sản thương phẩm trên địa bàn tỉnh;

Thông báo kết quả kèm theo hướng dẫn cụ thể các biện pháp phòng bệnh để cơ sở nuôi thực hiện;

Báo cáo kết quả giám sát về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cơ quan Thú y vùng và Cục Thú y để phân tích và định hướng trong công tác phòng dịch bệnh động vật thủy sản theo qui định khoản 7 Điều 5 của Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT.

**b) Đối với Trại Chăn nuôi và Thú y có trách nhiệm:**

Hướng dẫn nhân viên thú y xã và phối hợp với các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện kế hoạch giám sát, bao gồm cả việc lấy mẫu động vật thủy sản và mẫu môi trường;

Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT và các biện pháp hướng dẫn về phòng, chống dịch bệnh mới do Tilapia lake (TiLV) trên cá rô phi;

Hướng dẫn cơ sở thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; Báo cáo kết quả giám sát về Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

**c) Đối với cơ sở nuôi thủy sản phải thực hiện:**

Tuân thủ điều kiện đầu tư nuôi trồng thủy sản được quy định tại Nghị định 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Hạn chế tối đa mầm bệnh và các chất độc hại xâm nhập vào môi trường ao nuôi;

Nguồn nước phải được xử lý diệt tạp, mầm bệnh trước khi đưa vào sản xuất; nước thải, chất thải phải xử lý đạt yêu cầu theo quy định trước khi xả thải;

Sử dụng thức ăn, thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam. Đối với thức ăn tự chế, thức ăn tươi sống phải đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường;

Thực hiện chương trình giám sát, quản lý môi trường, áp dụng các biện pháp kỹ thuật về phòng bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thủy sản;

Các cơ sở kinh doanh, sản xuất giống thủy sản cần ghi chép quá trình cung, cấp con giống theo quy định;

Khi phát hiện thấy dấu hiệu thủy sản chết bất thường phải báo ngay cho chính quyền địa phương và nhân viên thú y xã hoặc cơ quan thú y để xác định rõ nguyên nhân gây bệnh và có biện pháp xử lý kịp thời.

**d) Đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:**

Nắm chắc tình hình nuôi trồng, số hộ nuôi, diện tích, đối tượng nuôi, thực hiện báo cáo ngay khi phát hiện các đối tượng nuôi có biểu hiện chết bất thường cho cơ quan chuyên môn cấp huyện; quản lý chặt chẽ người hành nghề thú y trên địa bàn.

## **II. CÁC BIỆN PHÁP CHỐNG DỊCH**

### **1. Khai báo dịch bệnh và điều tra ổ dịch**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống thủy sản và cơ sở nuôi thủy sản thương phẩm khi phát hiện thủy sản nuôi mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh phải báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Trạm Chăn nuôi và Thú y cấp huyện biết để hướng dẫn biện pháp phòng, chống dịch.

Trong vòng 24 giờ khi nhận được tin báo dấu hiệu dịch bệnh hoặc dịch bệnh, Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện phải nhanh chóng tổ chức kiểm tra, xác minh dịch bệnh; thu thập thông tin ban đầu về các chỉ tiêu quan trắc môi trường thời gian trước và trong khi xảy ra dịch bệnh; kiểm tra xác định loài, số lượng, lứa tuổi, diện tích mắc bệnh, diện tích thả nuôi; thuốc, hóa chất đã được sử dụng; hình thức nuôi, quan sát diễn biến tại nơi khai báo dịch bệnh; kiểm tra, tổng hợp và phân tích các chỉ tiêu, biến động môi trường ổ dịch, xác định và truy xuất nguồn gốc ổ dịch; đánh giá và đưa ra chẩn đoán xác định ổ dịch, xác định dịch bệnh, phương thức lây lan theo Điều 13 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT.

Chế độ báo cáo dịch bệnh động vật thủy sản được quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công văn số 1245/TY-TS ngày 24/6/2016 của Cục Thú y.

## **2. Biện pháp xử lý**

Khi nhận được thông báo của người nuôi, chậm nhất 24 giờ Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện kết hợp với cán bộ thú y cơ sở đến hiện trường kiểm tra, hướng dẫn cơ sở nuôi thực hiện ngay các biện pháp quản lý nhằm ngăn chặn dịch bệnh lây lan:

- Cách ly khu vực/cơ sở nuôi, tuyệt đối không để thủy sản nghi ngờ nhiễm bệnh và bị chết ra ngoài môi trường;

- Thông báo về sự xuất hiện bệnh cho các cơ sở xung quanh biết để có biện pháp phòng;

- Lấy mẫu bệnh phẩm chuyển về Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản để đưa đến phòng xét nghiệm theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Khi có kết quả xét nghiệm nguyên nhân gây bệnh là những bệnh thuộc danh mục phải công bố dịch được quy định tại Điều 3, Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản phối hợp với các đơn vị chức năng hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống thủy sản và nuôi thủy sản khoanh vùng, dập dịch, nghiêm cấm xả nước, chất thải từ ổ dịch ra ngoài môi trường. Đồng thời thực hiện các biện pháp chống dịch như sau:

- Nếu thủy sản nuôi đạt kích cỡ thương phẩm bị bệnh, cần tiến hành thu hoạch ngay để tránh thiệt hại. Hoạt động thu hoạch, chế biến phải tuân thủ theo các qui định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý chuyên môn. Khi thu hoạch phải thực hiện các quy định sau:

- + Tuyệt đối không tháo nước ao, đầm có bệnh ra bên ngoài môi trường.

- + Phương tiện chuyên dùng vận chuyển thủy sản phải kín, không gây rò rỉ nước hoặc rơi vãi thủy sản ra ngoài môi trường.



+ Trong quá trình vận chuyển và phải được vệ sinh khử trùng trước và sau khi vào vùng dịch.

+ Sau khi thu hoạch, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản xuất hóa chất và phối hợp các đơn vị có liên quan cùng chủ cơ sở nuôi khử trùng tiêu độc theo quy định.

- Nếu thủy sản nuôi còn nhỏ không thể dùng làm thực phẩm (chưa đạt kích cỡ thu hoạch) bị bệnh, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn chủ cơ sở nuôi xử lý mầm bệnh bằng các loại hóa chất được Bộ Nông nghiệp & PTNT cho phép (như Chlorine), đảm bảo vệ sinh môi trường và khoanh vùng không cho bệnh lây lan sang ao, đầm lân cận.

Sau khi công bố hết dịch, nếu cơ sở nuôi thủy sản muốn tiếp tục nuôi thì Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản hướng dẫn chủ cơ sở cải tạo lại ao, đầm nuôi đúng theo quy trình quy định.

### **3. Công bố dịch**

Khi đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 34 của Luật thú y, Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố dịch theo quy định tại Khoản 2, Điều 20 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Khi công bố dịch, đồng thời công bố vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm; trường hợp, vùng có dịch nằm ở nơi giáp ranh giữa các tỉnh, các huyện, khi công bố dịch, phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cùng cấp có liên quan để công bố vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 35 của Luật thú y.

### **4. Công bố hết dịch**

a) Điều kiện công bố hết dịch:

- Sau ít nhất 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xử lý xong ổ dịch cuối cùng theo quy định tại Điều 15, 16, 17, 18 và 19 của Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT;

- Không phát sinh ổ dịch bệnh động vật mới kể từ khi ổ dịch bệnh động vật cuối cùng được xử lý theo quy định đối với từng bệnh;

- Đã áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật trong vùng có dịch;

- Đã thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y đối với vùng có dịch;

- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh và được Cục Thú y thẩm định, công nhận.

b) Thẩm quyền công bố hết dịch:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hết dịch bệnh động vật khi có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh và được Cục Thú y thẩm định, công nhận.

### III. KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH

Tổng kinh phí thực hiện: 934,091,200 đồng, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Thành tiền (đồng)
1	Tuyên truyền	11,360,000
2	Giám sát dịch bệnh, hỗ trợ xét nghiệm	79,911,200
3	Hoá chất dập dịch (khi có dịch xảy ra)	842,820,000
	<b>Cộng</b>	<b>934,091,200</b>

#### C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản trực tiếp tổ chức triển khai và kiểm tra công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chuyên môn về các biện pháp phòng chống dịch; cung ứng đầy đủ hoá chất dập dịch, triển khai phương án, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng, chống dịch; kiểm tra, giám sát chặt chẽ công tác kiểm dịch vận chuyển, giám sát việc triển khai phương án phòng chống dịch tại các địa phương.

b) Chỉ đạo, giám sát việc xử lý, tiêu hủy thủy sản nhiễm bệnh, nghi nhiễm bệnh và huy động lực lượng tham gia chống dịch ở địa phương theo đề nghị của cơ quan thú y, tăng cường quản lý cơ sở sản xuất giống, nuôi thủy sản an toàn dịch bệnh. Kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng hóa chất từ Quỹ dự phòng của địa phương theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự trù kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch, bao gồm kinh phí hỗ trợ cho chủ cơ sở nuôi khi công bố dịch và cả khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch ở địa phương.

**2. Sở Tài chính:** Trên cơ sở dự toán kinh phí do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

**3. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Bình Dương:** Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh.

##### 4. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố,

a) Căn cứ kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) chỉ đạo cho UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã), các chủ cơ sở nuôi thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch trong nuôi trồng thủy sản.

b) Chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn ngân sách, nguồn lực cho công tác phòng chống dịch bệnh; tổ chức thông tin tuyên truyền bằng các hình thức



nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng chống dịch để người dân tự chủ động bảo vệ thủy sản nuôi.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, kiểm soát số lượng, chất lượng con giống đưa về địa phương, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trường hợp con giống đưa về địa phương chưa được kiểm dịch; tổng hợp số lượng các cơ sở sản xuất giống và diện tích thả nuôi tại địa bàn quản lý.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập tổ chống dịch để triển khai ngay các biện pháp chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; chủ động bố trí địa điểm tiêu hủy động vật mắc bệnh buộc phải tiêu hủy đảm bảo xa khu dân cư, xa nguồn nước ngầm, không gây ô nhiễm môi trường; xử lý hóa chất đối với những ao nuôi bị dịch, quản lý không để các hộ nuôi có dịch xả thải nước ra môi trường trong thời gian có dịch; thông báo tình hình dịch trên địa bàn để các hộ nuôi chủ động phòng dịch (không qua lại hộ có dịch, không lấy nước trong thời gian có dịch, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi...).

### 5. Chủ cơ sở nuôi trồng thủy sản

a) Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản; thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh; chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

b) Chỉ sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, được kiểm dịch của cơ quan thú y.

c) Hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chức năng có liên quan, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn và triển khai thực hiện tốt nội dung kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.TU, TT.HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ, Hội ND; Hội LHPN tỉnh;
- Các Sở: NNPTNT, TC, YT, TTTT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản;
- Đài PT-TH, Báo BD; Website tỉnh
- LĐVP (Lg, Th) Ch, TH;
- Lưu: VT *1/2 2/3*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
K. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Mai Hùng Dũng